

Truong Quang Hung-FETP

## TỪ CHÍNH SÁCH NGOẠI THƯƠNG ĐẾN CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP

---

Truong Quang Hung-FETP

## CHÍNH SÁCH NGOẠI THƯƠNG

- Sử dụng các biện pháp thuế quan và phi thuế quan để
  - Thúc đẩy công nghiệp hóa thông qua việc bảo hộ các ngành công nghiệp tiềm năng
  - Khuyến khích phát triển các ngành công nghiệp có lợi thế so sánh
  - Khuyến khích phát triển các ngành có giá trị gia tăng trên một công nhân và các ngành công nghệ cao

Truong Quang Hung-FETP

## TẠI SAO PHẢI CÓ CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP?

- WTO và hội nhập khu vực làm mất tác dụng của chính sách ngoại thương để khuyến khích sản xuất
- Hệ thống tiền tệ quốc tế ngày nay làm hạn chế phạm vi của chính sách ngoại hối
- Tự do lưu chuyển vốn quốc tế và thay đổi địa điểm đầu tư:
  - FDI ngày càng quan trọng hơn
- Chính sách còn lại: Chính sách công nghiệp

Truong Quang Hung-FETP

## CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP LÀ GÌ?

- Những biện pháp của chính phủ nhằm thay đổi phân phối nguồn lực giữa các ngành công nghiệp hoặc mức độ hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp trong một ngành để thúc đẩy tăng trưởng
  - Chính sách công nghiệp nhằm phát triển công nghiệp nói chung
  - Chính sách nhằm tái cơ cấu giữa các ngành công nghiệp
  - Chính sách tái cơ cấu lại các doanh nghiệp trong một ngành

## CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP LÀ GÌ?

- Công cụ của chính sách công nghiệp
  - Tạo dựng rào cản thông qua thuế, hạn ngạch, kiểm soát ngoại hối
  - Trợ giúp doanh nghiệp thông qua trợ cấp, giảm thuế, tín dụng ưu đãi, phân bổ tín dụng
  - Xúc tiến xuất khẩu thông qua tiếp thị, tài trợ, bảo hiểm, thành lập khu chế xuất, tổ chức xúc tiến xuất khẩu
  - Xúc tiến công nghệ thông qua trợ cấp cho hoạt động R&D, luật về quyền sở hữu trí tuệ
  - Phát triển nhân lực thông qua giáo dục và đào tạo
  - Biện pháp hỗ trợ đầu tư thông qua thu hút FDI, điều tiết đầu tư, định hướng phát triển ngành, phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật và pháp lý

## CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP LÀ GÌ?

- Quan điểm chiến lược phát triển công nghiệp
  - Chọn ngành công nghiệp ưu tiên
    - Công nghiệp hóa nên ưu tiên cho phát triển các ngành công nghiệp thượng nguồn.
    - Khu vực tư nhân không có động cơ đầu tư và những ngành này
    - Nhà nước lựa chọn các ngành được ưu tiên và trực tiếp đầu tư thông qua doanh nghiệp nhà nước
    - Vấn đề đối với kiểu chiến lược này là gì?

## CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP LÀ GÌ?

- Chọn ra người thắng cuộc
  - Tạo dựng môi trường bình đẳng cho khu vực tư nhân hoạt động
  - Lựa ra những người thắng cuộc
  - Có các biện pháp hỗ trợ cho những người thắng cuộc
  - Vấn đề đối với chiến lược này là gì?
- Tạo dựng môi trường cho phát triển công nghiệp
  - Khó chọn được người thắng cuộc cũng như những biện pháp hỗ trợ cho các ngành ưu tiên
  - Thị trường sẽ xác định kẻ thắng người thua
  - Chính phủ chỉ tạo dựng môi trường cho thị trường hoạt động có hiệu quả như hỗ trợ R&D, cải cách hành chính, phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật, pháp lý, giáo dục

## CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP TRONG BỐI CẢNH TOÀN CẦU HÓA

- Chính sách công nghiệp bị giới hạn bởi nguyên tắc của WTO và hội nhập khu vực
  - Cam kết hạ thấp thuế quan
  - Cấm trợ cấp xuất khẩu và hạn ngạch
  - TRIPs và TRIMs
- Kiến trúc mới của sản xuất công nghiệp toàn cầu
  - Định hướng sản xuất-Các công ty đa quốc gia
  - Động lực-Nguồn lực và Thị trường
  - Chiến lược toàn cầu hướng vào hiệu quả
  - Xây dựng các chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu

Truong Quang Hung-FETP

## CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP TRONG BỐI CẢNH TOÀN CẦU HÓA

- Các công ty đa quốc gia xây dựng chiến lược khu vực và toàn cầu nhằm sản xuất và bán sản phẩm đến nhiều quốc gia
  - Sử dụng chuỗi cung ứng được hợp nhất từ các công ty con, nhà thầu phụ, nhà cung ứng từ khắp nơi trên thế giới
  - Bao gồm nhiều hoạt động khác nhau như tìm nguồn cung ứng, sản xuất, phân phối trong một số quốc gia
- Mỗi quốc gia là một phần của chuỗi cung ứng toàn cầu nếu được các nhà đầu tư chấp nhận
  - Có năng lực-khả năng sản xuất sản phẩm hiệu quả
  - Chi phí cạnh tranh-Chi phí thấp
  - Nguồn lực cạnh tranh-khả năng chuyển đổi nguồn lực một cách hiệu quả
  - Tiếp cận thị trường-Chi phí xuất khẩu thấp
  - Cơ sở hạ tầng thích hợp-Cơ sở hạ tầng hỗ trợ cho các ngành công nghiệp đặc trưng

Truong Quang Hung-FETP

## CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP TRONG BỐI CẢNH TOÀN CẦU HÓA

- Mọi quan hệ giữa các công ty đa quốc gia và các nhà sản xuất trong nước cơ bản là bất bình đẳng
  - Ai quyết định đầu tư và quyết định vị trí đầu tư hoạt động công nghiệp?
  - Lợi tức của các công ty địa phương phụ thuộc vào các công ty đa quốc gia?
  - Các công ty đa quốc gia có khả năng ảnh hưởng đến chính sách của nước chủ nhà?
  - Các công ty đa quốc gia có xu hướng tập trung vào những ngành công nghiệp đa dạng
  - Toàn cầu hóa mang lại cơ hội hay là sự đe dọa?

Truong Quang Hung-FETP

## VẤN ĐỀ BÊN TRONG CỦA CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP

- Chính phủ không thể chọn ra người thắng cuộc?
- Những nước đang phát triển thiếu đội ngũ có năng lực để thực thi chính sách hiệu quả
- Chính sách công nghiệp có thể bị chi phối bởi các nhóm lợi ích làm xuất hiện đặc lợi kinh tế và tham nhũng
- Vấn đề quan trọng không phải là chính sách công nghiệp mà là hỗ trợ cho hoạt động R&D và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ

Truong Quang Hung-FETP

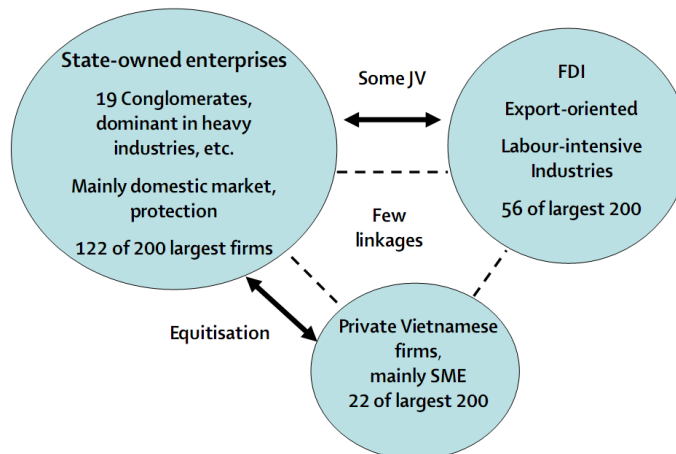
## CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

- Quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế thị trường
  - Không có cơ hội cho phát triển khu vực tư nhân cho đến 1986
  - Chính sách “đổi mới” 1986, tự do hóa dần dần: Nền kinh tế thị trường với DNNN
  - Sau năm 1993-1995: FDI gia tăng mạnh
  - Luật doanh nghiệp năm 2000-2005: mở đường cho những doanh nghiệp mới gia nhập
  - 2007: gia nhập WTO
  - Tự do hóa khu vực tài chính: Tỷ phần cho vay khu vực tư nhân tăng từ 37% (1994) đến 76% (2006)

## CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

- Tạo ra một nền kinh tế đa thành phần
  - Khu vực công nghiệp chế tạo ban đầu được sở hữu bởi nhà nước. Tập trung chủ yếu công nghiệp nặng và được bảo hộ
  - Đến năm 1993, tự do hóa FDI dẫn đến phát triển các ngành công nghiệp chế tạo thâm dụng lao động cho xuất khẩu (may mặc, giày da)
  - Luật doanh nghiệp năm 2000-2005 với sự nở rộ của các doanh nghiệp tư nhân Việt nam

## CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM



Truong Quang Hung-FETP

## CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

- Hội nhập toàn cầu tương đối thành công
  - Thực hiện đúng những cam kết theo lộ trình
  - Tốc độ tăng trưởng kinh tế cao
  - Giá trị gia tăng công nghiệp tăng nhanh
  - Tỷ trọng xuất khẩu trên GDP hiện nay 75%
  - FDI tăng rất mạnh
- Gia nhập vào WTO năm 2007 và sự thay đổi chính sách công nghiệp
  - Trước khi gia nhập WTO: Sử dụng chính sách trợ cấp xuất khẩu, rào cản thuế quan và phi thuế, trợ cấp tín dụng, yêu cầu nội địa hóa
  - Sau khi gia nhập: chủ yếu hỗ trợ phía cung

Truong Quang Hung-FETP

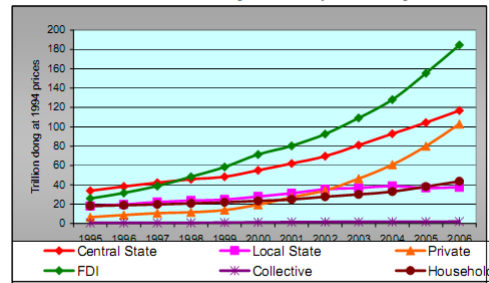
## CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

- Chính sách cho doanh nghiệp nhà nước
  - Gia nhập WTO đe dọa sự cạnh tranh của doanh nghiệp nhà nước
    - Cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước
    - Doanh nghiệp chiến lược vẫn thuộc sở hữu nhà nước 100%
    - Khu vực doanh nghiệp nhà nước vẫn còn chiếm 34% giá trị gia tăng công nghiệp
    - Tốc độ cải cách chậm và hoạt động kém hiệu quả hơn so với doanh nghiệp FDI và tư nhân
    - Được trợ cấp : phân bổ đất có giá trị, đầu tư cơ sở hạ tầng, miễn thuế, cho vay ưu đãi không yêu cầu thế chấp, tái cấu trúc nợ
    - Mục tiêu chính sách: Cổ phần hóa toàn bộ, gia tăng cạnh tranh



## CƠ CẤU SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP

Chart 7. Vietnam Industrial Output Value by Ownership



Sources: General Statistical Office, *Statistical Yearbook, 1999 and 2006*

## CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

- Chiến lược mới
  - Tạo ra 19 tập đoàn kinh tế nhà nước bằng cách sáp nhập những doanh nghiệp nhỏ
  - Vốn đầu tư của khu vực này chiếm 40% tổng vốn đầu tư
  - Chiếm khoảng 60% vốn vay của ngân hàng thương mại và 70% vốn vay nước ngoài
  - Vốn 56 tỷ đô la (Vốn tự có 25 tỷ, Vay mượn 31 tỷ)
  - Phân phát quyền sử dụng đất, Cấp tiền vốn ngân sách, Tiếp cận tín dụng dễ dàng
  - Tại sao phát triển các tập đoàn?
    - Tận dụng lợi thế kinh tế theo quy mô?
    - Tránh độc quyền của khu vực tư nhân?
- Những gì là rủi ro?
- Vấn đề mâu thuẫn
  - Duy trì vai trò lãnh đạo của DNNN và cam kết gia tăng cạnh tranh

Truong Quang Hung-FETP

## CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

- Chính sách thu hút FDI
  - Hình thành các khu chế xuất và công nghiệp ở Việt Nam
  - Cấp giấy phép cho các nhà đầu tư nước ngoài
  - Ưu đãi thuế, đất đai
  - Kiểm soát đầu tư
- Doanh nghiệp FDI gia tăng
  - Hấp dẫn bởi tăng trưởng cao (Hsieh, 2005)
  - Ổn định chính trị, quy mô và chất lượng thị trường lao động (Mirza và Giroud, 2004)
  - Yếu tố cởi mở của nền kinh tế (Parker và đồng sự, 2005)

Truong Quang Hung-FETP

## CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

- Chính sách đối với doanh nghiệp trong nước
  - Luật doanh nghiệp 2000 và 2005
  - Rất ít sự hỗ trợ cho doanh nghiệp tư nhân
  - Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp như tìm kiếm thông tin kinh doanh, tư vấn thông tin về pháp luật, tìm kiếm đối tác kinh doanh, xúc tiến thương mại

## CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

- Phát triển cơ sở hạ tầng
  - Hệ thống đường sá có cải thiện
  - Mức độ hài lòng của doanh nghiệp có cải thiện nhưng mức độ còn thấp  
TPHCM(18,48%) Hà nội (21%) Đà Nẵng (79%)
  - Viễn thông, Internet được các doanh nghiệp đánh giá tốt
  - Mức độ hài lòng của doanh nghiệp đối với viễn thông là 70% và internet là 50%
  - Điện là vấn đề nghiêm trọng
  - Bình quân số giờ cắt điện mỗi doanh nghiệp 80 giờ/năm
  - 41% cắt điện không được thông báo trước

## CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

- Cải cách luật pháp và tư pháp do yêu cầu của Hiệp định song phương Việt-Mỹ và gia nhập WTO
- Phân quyền cho chính quyền địa phương và thiết kế cơ chế giám sát
- Cải cách quản lý thuế
- Những đóng góp của chính sách công nghiệp
  - Gỡ bỏ những rào cản thương mại quốc tế
  - Tạo môi trường thuận lợi để thu hút FDI
  - Tạo ra môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp tư nhân
- Những thất bại
  - Ngành sản xuất linh kiện ô tô, thép thất bại
  - Tập đoàn kinh tế nhà nước kém hiệu quả và gắn với những rủi ro về kinh tế và chính trị

Truong Quang Hung-FETP

## CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

- Những thách thức
  - Chuyển từ tăng trưởng dựa vào nguồn lực sang tăng trưởng dựa vào tri thức
    - Cung ứng hệ thống khuyến khích cho doanh nghiệp khu vực tư nhân để đổi mới/đa dạng hóa/ hơn là tập trung vào các dự án lớn từ chính sách
    - Gia tăng vốn con người thông qua đầu tư cho giáo dục
    - Kết nối chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu: Liên kết giữa công ty trong nước và các công ty đa quốc gia
  - Tạo ra môi trường kinh doanh bình đẳng cho tất cả các doanh nghiệp, chấm dứt trợ cấp cho DNNN
    - Các doanh nghiệp cần phải có khả năng cạnh tranh để tồn tại

Truong Quang Hung-FETP

## CHÍNH SÁCH CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM

- Cải thiện quá trình chính sách
  - Tạo sự hợp tác với những người liên quan (cộng đồng kinh doanh)
  - Phối hợp đồng bộ giữa các Bộ
  - Bãi bỏ những thủ tục hành chính không cần thiết
  - Kiểm soát tham nhũng
  - Đánh giá chính sách một cách có hệ thống và độc lập